

STUDENT FEEDBACK FORM FOR TEACHER

Batch (Lớp): **Month (Tháng):**

Subject (Môn học): **Teacher (Giảng viên):**

Tick the phrase, which best suits the teacher (Đánh dấu vào ô thích hợp)

1. Regarding the teacher's punctuality

(Sự đúng giờ của giảng viên trong giờ học)

- ☐ Always punctual *(Luôn đúng giờ)*
- ☐ Mostly punctual *(Phần lớn đúng giờ)*
- ☐ Rarely punctual *(Ít khi đúng giờ)*
- ☐ Not at all punctual *(Không bao giờ đúng giờ)*

3. The teacher adequately covers the topics required by the syllabus

(Đảm bảo khối lượng môn học theo chương trình)

- ☐ Fully covered *(Đảm bảo hoàn toàn)*
- ☐ Mostly covered *(Đảm bảo phần lớn)*
- ☐ Partially covered *(Chỉ đảm bảo một phần)*
- ☐ Not at all covered *(Không đảm bảo)*

5. Teacher's response to student's questions in class

(Đáp ứng của giảng viên về những thắc mắc của học viên trong giờ học)

- ☐ Answered immediately or just after the session *(Trả lời ngay hoặc trả lời vào cuối buổi học)*
- ☐ Answered in the next session *(Trả lời vào buổi học sau)*
- ☐ Some queries left unanswered *(Một số câu hỏi không được trả lời)*
- ☐ Most queries left unanswered *(Phần lớn câu hỏi không được trả lời)*

2. Teaching skills of teacher

(Kỹ năng sư phạm của giảng viên)

- ☐ Very Good *(Tốt)*
- ☐ Good *(Khá)*
- ☐ Average *(Trung bình)*
- ☐ Poor *(Kém)*

4. Support from the teacher - guidance for practical exercises, answering questions out side of class

(Hỗ trợ của giảng viên trong và ngoài giờ - trả lời Email, hướng dẫn thực hành, giải đáp thắc mắc...)

- ☐ Very Good *(Tốt)*
- ☐ Good *(Khá)*
- ☐ Average *(Trung bình)*
- ☐ Poor *(Kém)*

Remarks (Suggestions for improvement):

Ghi chú (Đề nghị cải tiến):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Thank you ! /Xin cảm ơn !